|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD VÀ ĐT HÀ NỘI****TRƯỜNG THPT THƯỢNG CÁT** | **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4****Môn : Lịch sử 12** |

**Câu 1.** Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (9-1975) đã đề ra nhiệm vụ

A. Hiệp thương chính trị thống nhất đất nước.

B. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

C. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở hai miền Bắc – Nam.

D. Hoàn thành công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh.

**Câu 2.** Hội nghị Hiệp thương chính trị thống nhất đất nước được tổ chức tại Sài Gòn đã

A. quyết định đặt tên nước là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

B. thông qua chính sách đối nội, đối ngoại của nước Việt Nam thống nhất.

C. bầu các cơ quan lãnh đạo cao nhất, Ban dự thảo Hiến pháp của nước Việt Nam.

D. nhất trí hoàn toàn các chủ trương, biện pháp thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

**Câu 3.** Tên nước là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thông qua tại sự kiện chính trị nào dưới đây?

A. Cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung (4-1976).

B. Hội nghị Hiệp thương chính trị thống nhất đất nước (11-1975).

C. Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (9-1975).

D. Kì họp thứ nhất Quốc hội khóa VI nước Việt Nam thống nhất (7-1976).

**Câu 4.** Ngày 20-9-1977, Việt Nam gia nhập tổ chức nào?

A. Liên hợp quốc.

B. Tổ chức Thương mại quốc tế.

C. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

D. Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương.

**Câu 5.** Thành tựu ngoại giao quan trọng của nước ta trong năm 1977 là gì?

A. Bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Mĩ.

B. Trở thành thành viên thứ 149 của Liên hợp quốc.

C. Gia nhập tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

D. Được 94 nước chính thức công nhận và đặt quan hệ ngoại giao.

**Câu 6.**Tại sao nước ta phải hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước sau đại thắng mùa Xuân 1975?

A. Chống lại âm mưu chống phá của các thế lực thù địch.

B. Do mỗi miền tồn tại hình thức tổ chức nhà nước khác nhau.

C. Đảng cần có cơ quan quyền lực chung cho nhân dân cả nước.

D. Nhân dân hai miền mong muốn có một chính phủ thống nhất.

**Câu 7.** Tên nước là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thông qua tại sự kiện chính trị nào dưới đây?

A. Cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung (4-1976).

B. Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương (9-1975).

C. Hội nghị Hiệp thương chính trị thống nhất đất nước (11-1975).

D. Kì họp thứ nhất Quốc hội khóa hội khóa VI nước Việt Nam thống nhất (7-1976).

**Câu 8.** Sự kiện đã diễn ra vào ngày 20-9-1977 là

A. Việt Nam bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Mĩ.

B. Việt Nam gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

C. Việt Nam hoàn thành công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa.

D. Việt Nam trở thành thành viên thứ 149 của Liên hợp quốc.

**Câu 9:** Ý nghĩa lớn nhất từ cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước là

A. Kết thúc 70 năm chiến đấu chống Mĩ cứu nước.

B. Bảo vệ thành quả của cách mạng tháng Tám năm 1945.

C. Chấm dứt hoàn toàn sự ách thống trị của tay trên đất nước ta.

D. Tạo nền tảng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

**Câu 10.** Việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước có ý nghĩa quan trọng

A. Đưa miền Nam đi lên chủ nghĩa xã hội.

B. Tạo điều kiện thống nhất các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

C. Là cơ sở để Việt Nam mở rộng quan hệ với các nước trên thế giới.

D. Tạo điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước.

**Câu 11.** Ý nghĩa quan trọng nhất của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước là gì?

A. Tạo điều kiện đưa miền Nam đi lên chủ nghĩa xã hội.

B. Góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

C. Là cơ sở để Việt Nam mở rộng quan hệ với các nước trên thế giới.

D. Tạo điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước.

**Câu 12.** Sau đại thắng mùa Xuân 1975, nhiệm vụ cấp thiết hàng đầu của nước ta là

A. Mở rộng quan hệ giao lưu với các nước.

B. Ổn định tình hình chính trị - xã hội ở miền Nam.

C. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

D. Khắc phục hậu quả chiến tranh và khôi phục phát triển kinh tế - xã hội.

**Câu 13.** Kết quả lớn nhất của kì họp đầu tiên Quốc hội khóa VI nước Việt Nam là gì?

A. Bầu ra Ban dự thảo Hiến pháp.

B. Bầu ra Hội đồng nhân dân các cấp.

C. Thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.

D. Thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

**Câu 14.** Nguyện vọng chính đáng nhất của nhân dân hai miền Bắc – Nam sau đại thắng mùa Xuân 1975 là gì?

A. Mong muốn đất nước thống nhất về mặt lãnh thổ.

B. Muốn nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh.

C. Muốn mở rộng quan hệ với nhiều nước trên thế giới.

D. Mong muốn có một cơ quan quyền lực chung cho nhân dân cả nước.

**Câu 15.** Sau đại thắng mùa Xuân 1975, tổ chức bộ máy nhà nước Việt Nam có đặc điểm gì?

A. Tồn tại sự chia rẽ, phân biệt giữa hai miền.

B. Đất nước đã được thống nhất về mặt nhà nước.

C. Tổ Quốc Việt Nam được thống nhất về mặt lãnh thổ.

D. Mỗi miền vẫn tồn tại hình thức tổ chức nhà nước khác nhau.

**Câu 16.** Nội dung nào **không** thuộc Nghị quyết của kì họp đầu tiên Quốc hội khóa VI?

A. Quyết định đặt tên nước là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

B. Bầu các cơ quan lãnh đạo cao nhất của nước Việt Nam thống nhất.

C. Thông qua chính sách đối nội, đối ngoại của nước Việt Nam thống nhất.

D. Nhất trí hoàn toàn các chủ trương, biện pháp thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

**Câu 17:** Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ có tác dụng như thế nào đối với phong trào cách mạng thế giới?

A. Là biểu tượng của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

B. Là thời cơ cho các nước thuộc địa đứng lên giành độc lập dân tộc.

C. Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

D. Ảnh hưởng đến cách mạng Lào và Campuchia.

 **Câu 18.** Sự kiện nào đã tạo nên những điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước?

A. Thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

B. Hội nghị Hiệp thương chính trị thống nhất đất nước.

C. Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

D. Cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung trong toàn quốc.

**Câu 19:** Chiến dịch Tây Nguyên thắng lợi có ý nghĩa như thế nào đối với cách mạng miền Nam?

A. Là nguồn cổ vũ mạnh mẽ để quân dân ta tiến lên giải phóng hoàn toàn miền Nam.

B. Là điều kiện để Bộ chính trị quyết định giải phóng miền Nam trong năm 1975 và 1976.

C. Đánh dâu sự thất bại hoàn toàn của chính quyền Sài Gòn.

D. Đánh dấu sự chuyển sang giai đoạn tiến công chiến lược của cách mạng miền Nam.

**Câu 20.** Ý nghĩa quan trọng nhất của kì họp đầu tiên Quốc hội khóa VI (1976) là gì?

A. Hoàn thành công việc thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

B. Đổi tên thành phố Sài Gòn – Gia Định là Thành phố Hồ Chí Minh.

C. Đưa cách mạng nước ta chuyển sang giai đoạn độc lập, thống nhất, đi lên CNXH.

D. Bầu ra được các chức vụ lãnh đạo cao nhất của nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam.

**Câu 21.** Ý nào **không** phản ánh đúng ý nghĩa của việc thống nhất đất nước về mặt nhà nước sau đại thắng mùa Xuân năm 1975?

A. Mở rộng quan hệ với các nước trên thế giới.

B. Mở ra những khả năng to lớn để bảo vệ Tổ quốc.

C. Là cơ sở để hoàn thành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.

D. Tạo nên những điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước.

**Câu 22:** Bài học kinh nghiệm từ cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước đối với công cuộc xây dựng đất nước hiện nay là

A. phát huy vai trò lãnh đạo sáng suốt của Đảng.

B. phát huy vai trò của cá nhân.

C. xây dựng khối đoàn kết toàn trong Đảng.

D. vượt qua thách thức, đẩy lùi nguy cơ.

**Câu 23.** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh ý nghĩa của hai cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội năm 1946 và 1976?

A. Xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

B. Đập tan những âm mưu chống phá của kẻ thù.

C. Tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho nhà nước cách mạng tồn tại.

D. Phát huy tinh thần yêu nước, ý thức trách nhiệm của công dân đối với Tổ quốc.

**Câu 24.** Điểm giống nhau về hoàn cảnh lịch sử diễn ra hai cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội năm 1946 và 1976?

A. Đối mặt với những nguy cơ đe dọa của thù trong, giặc ngoài.

B. Tình hình đất nước có những điều kiện thuận lợi về kinh tế - xã hội.

C. Được sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa và nhân loại trên thế giới.

D. Được tiến hành ngay sau những thắng lợi to lớn của kháng chiến chống ngoại xâm.

**Câu 25.** Kết quả nào cho thấy bước tiến lớn cuộc cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội năm 1976 so với cuộc cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội năm 1946.

A. Cử tri tham gia bầu cử tăng lên.

B. Đại biểu được bầu nhiều hơn.

C. Nguyện vọng của nhân dân được đáp ứng đầy đủ.

D. Chế độ dân chủ nhân dân được củng cố vững chắc.

**Câu 26.** Tinh thần gì được phát huy qua hai cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội năm 1946 và 1976?

A. Đại đoàn kết dân tộc. B. Đoàn kết quốc tế vô sản.

C. Yêu nước chống ngoại xâm. D. Kiên cường vượt qua khó khăn gian khổ.

**Câu 27**. Ai là người được bầu làm chủ tịch nước đầu tiên của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

A. Trần Phú. B. Trường Chinh. C. Nguyễn Văn Cừ. D. Tôn Đức Thắng.

**Câu 28:** Toán lính Mĩ cuối cùng rút khỏi nước ta ngày 29 – 3 – 1973 có ý nghĩa như thế nào đối với cách mạng miền Nam?

A. Hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mĩ cút”.

B. Quân Mĩ không còn tham chiến ở miền Nam.

C. Chính quyền Sài Gòn không còn nhận được sự viện trợ từ Mĩ.

D. Là cơ hội để giải phóng hoàn toàn miền Nam.

**Câu 29:** Sau khi quân Mĩ rút khỏi miền Nam Việt Nam, chính quyền Sài Gòn đã có hành động như thế nào ở miền Nam?

A. Không còn thực hiện kế hoạch “Việt Nam hóa chiến tranh”.

B. Chấp nhận đầu hàng lực lượng cách mạng miền Nam Việt Nam.

C. Tiến hành chiến dịch “tràn ngập lãnh thổ”.

D. Tiếp tục nhận viện trợ từ Mĩ.

**Câu 30:** Kẻ thù của cách mạng miền Nam được xác định trong Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 21 tháng 7 năm 1973 là

A. chính quyền Sài Gòn và Ngô Đình Diệm.

B. chính quyền Nguyễn Văn Thiệu và bọn phảm động.

C. đế quốc Mĩ và tập đoàn Nguyễn Văn Thiệu.

D. chính quyền phản động miền Nam và Mĩ.

**Câu 31:** Con đường cách mạng của miền Nam được xác định trong Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 21 là

 A. đấu tranh ôn hòa. B. cách mạng bạo lực.

C. cách mạng vũ trang. D. đấu tranh ngoại giao.

**Câu 32:** Chiến thắng trong chiến dịch Đường 14 – Phước Long đã mở ra khả năng

A. trưởng thành của quân Sài Gòn.

B. thắng lớn của quân ta.

C. trưởng thành của quân đội giải phóng miền Nam.

D. khả năng chiến đấu của quân Mĩ.

**Câu 33:** Từ cuối năm 1974 đầu năm 1975, Bộ chính trị đề ra chủ trương giải phóng hoàn toàn miền Nam trong khoảng thời gian nào?

A. Mùa mưa năm 1974 và 1975. B. Cuối năm 1975 đầu năm 1976.

C. Vào đầu năm 1975 cuối năm 1977. D. Trong hai năm 1975 và 1976.

**Câu 34:** Chiến dịch mở đầu cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 là

A. chiến dịch Đường 14 – Phước Long. B. chiến dịch Tây Nguyên.

C. chiến dịch Huế - Đà Nẵng. D. chiến dịch Hồ Chí Minh.

**Câu 35:** Trận then chốt mở màn cho chiến dịch Tây Nguyên là ở

A. Kon Tum. B. Gia Lai. C. Buôn Ma Thuột. D. Pleiku.

**Câu 36 :** Tỉnh cuối cùng được giải phóng ở miền Nam trong năm 1975 là

A. Hà Tiên. B. Châu Đốc. C. Vinh Long. D. Đồng Nai Thượng.

**Câu 37:** Vào lúc 10h45 ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã diễn ra sự kiên gì?

A. Tổng thống Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng không điều kiện.

B. Lá cờ cách mạng tung bay trên nóc Dinh Độc Lập.

C. Xe tăng và bộ binh của ta tiến thẳng vào Dinh Độc Lập, bắt toàn bộ Nội các Sài Gòn.

D. Đánh dấu chiến dịch Hồ Chí Minh hoàn toàn thắng lợi.

**Câu 38**: Nguyên nhân chủ quan nào quyết định nhất sự thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước?

A. Sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa và tinh thần đoàn kết của nhân dân Đông Dương.

B. Nhân dân ta có truyền thống yêu nước nồng nàn.

C. Ta có hậu phương vững chắc miền Bắc cung cấp sức người, sức của cho miền Nam.

D. Nhờ sự lãnh đạo sáng xuất của Đảng, đứng đầu là chủ tịch Hồ Chí Minh.

**Câu 39:** Vì sao Bộ chính trị quyết định chọn Tây Nguyên mở màn cuộc tấn công Xuân 1975?

A. Tây Nguyên rất gần với trung tâm đề kháng của chính quyền Sài Gòn.

B. Tây Nguyên có vị trí chiến lược quan trọng, địch bố phòng với lực lượng mỏng và sơ hở.

C. Tây Nguyên rất gần với quân đoàn 1 của chính quyền Sài Gòn.

D. Tấn công Tây nguyên làm bàn đạp tấn công Huế - Đà Nẵng.

**Câu 40:** Hành động của Mĩ ở miền Nam sau Hiệp định Pari 1973 là

A. rút hết quân đội và cố vấn quân sự khỏi miền Nam.

B. giữ lại 2 vạn cố vấn, lập bộ chỉ huy quân sự, viện trợ cho chính quyền Sài Gòn.

C. Mĩ hóa trở lại chiến tranh xâm lược Việt Nam.

D. Thỏa hiệp với Liên Xô, Trung Quốc gây khó khăn cho ta.

………………………Hết……………………….